

# TỔ CHỨC DẠY HỌC HỢP TÁC TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ\*

ThS. NGUYỄN TRUNG KIÊN\*

Theo lộ trình của Bộ GD-ĐT, Trường Cao đẳng sư phạm Nam Định bước đầu chuyển đổi hình thức đào tạo (ĐT), từ ĐT niên chế sang ĐT theo học chế tín chỉ (HCTC). Đây là một quy trình ĐT mà thời gian học trên lớp được rút ngắn, đòi hỏi sinh viên (SV) phải tự học tập, nghiên cứu nhiều hơn. Năm học 2010-2011 là năm học đầu tiên ngành *Kỹ thuật công nghiệp* chuyển đổi từ ĐT niên chế sang ĐT theo HCTC. Để góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục trong ĐT tín chỉ cho ngành Kỹ thuật công nghiệp, một ngành học có nhiều nội dung kiến thức liên quan đến thực tiễn và đời sống thì việc tổ chức cho SV học tập hợp tác (HTHT) bước đầu đã đem lại nhiều kết quả tích cực. HTHT tỏ ra có ưu thế hơn so với học tập cá nhân về mặt học thuật lẫn mặt giao tiếp xã hội. Bên cạnh đó, SV có thái độ tích cực hơn về nhà trường, về môn học và về giảng viên (GV) khi họ được yêu cầu làm việc hợp tác với nhau.

## 1. Một số đặc điểm của HTHT

HTHT là một chiến lược giảng dạy (teaching strategy) trong đó người dạy sẽ tổ chức người học thành những nhóm nhỏ để thực hiện các hoạt động (HĐ) như thảo luận, đóng vai, giải quyết vấn đề, v.v... Mỗi thành viên không chỉ có trách nhiệm thực hiện các HĐ của nhóm mà còn phải có trách nhiệm hợp tác, giúp đỡ các thành viên trong nhóm hoàn thành các HĐ được giao (Jacobs & Hall, 2002).

HTHT có những đặc điểm nổi bật sau:

### 1) Sự phụ thuộc vào nhau một cách tích cực.

Trong HĐ học tập mang tính hợp tác, người học phải tham gia vào các HĐ nhóm. Công việc của nhóm sẽ không được hoàn thành nếu không có sự đóng góp của mỗi cá nhân. Người học phải nhận thức rằng, sự nỗ lực của mỗi cá nhân là thiết yếu cho sự thành công của cả nhóm và của chính họ. Vì thế, họ phải dựa vào nhau, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành công việc.

2) Sự tương tác, hỗ trợ giữa các cá nhân trong nhóm. Mỗi cá nhân là một mắt xích trong dây chuyền HĐ của nhóm. Họ không thể làm việc độc lập như ở mô hình học tập mang tính cá nhân. Họ phải hợp tác

với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau bàn bạc, trao đổi thông tin cũng như những quan điểm cá nhân. Người học phải biết vận dụng kĩ năng (KN) phân tích, tổng hợp, đánh giá để cùng nhau hoàn thành công việc được giao.

3) *Trách nhiệm cá nhân*. Đặc điểm nổi bật của HTHT là người học HĐ theo nhóm. Các thành viên trong nhóm phụ thuộc vào nhau nhưng mỗi người đều có trách nhiệm riêng. Hoạt động HTHT phải được tổ chức sao cho mỗi người đều phải có đóng góp nhất định vào HĐ chung của nhóm. Sau khi tham gia vào một buổi học có HĐ mang tính hợp tác, người học có thể tự mình thực hiện thành công một HĐ tương tự.

4) *KN giao tiếp và KN hoạt động nhóm*. HTHT sẽ tạo tình huống giao tiếp trong đó người học phải biết thể hiện quan điểm của mình, lắng nghe ý kiến của người khác, giải quyết những bất đồng ý kiến theo hướng xây dựng và thương lượng để đi đến quyết định thống nhất. Nhờ tham gia vào những HĐ này mà KN giao tiếp của người học ngày càng được hoàn thiện.

5) *Phản hồi và điều chỉnh*. Sau mỗi buổi học, dưới sự định hướng và điều chỉnh của người dạy, các thành viên của nhóm phải đánh giá những HĐ mà họ đã thực hiện - HĐ nào đạt hiệu quả, HĐ nào chưa phù hợp, hoạt động nào nên duy trì, HĐ nào cần thay đổi. Quá trình này giúp duy trì quan hệ giữa các thành viên trong nhóm, củng cố và hoàn thiện các HĐ đạt hiệu quả cao, điều chỉnh những HĐ chưa phù hợp hoặc không hiệu quả.

## 2. Ưu điểm của quá trình HTHT

1) *Tạo tâm lý thoải mái cho người học*. Xuyên suốt quá trình HTHT là các hoạt động nhóm. Khi làm việc theo nhóm, người học cảm thấy thoải mái, không bị căng thẳng như lúc làm việc một mình. Họ được sự hỗ trợ, hợp tác của những người trong nhóm trở nên tự tin hơn và vì thế, việc học sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

2) *Phát triển KN giao tiếp*. Bên cạnh việc đạt được mục tiêu học tập là các nội dung kiến thức trong

\* Trường Cao đẳng sư phạm Nam Định

bài học, người học tham gia vào hoạt động học tập mang tính hợp tác còn có điều kiện để phát triển KN giao tiếp. Họ học được cách trình bày và bảo vệ quan điểm của mình, biết cách thuyết phục và thương lượng trong việc giải quyết vấn đề, mềm dẻo và linh hoạt hơn trong giao tiếp.

**3) Phát triển tư duy sáng tạo, khả năng phân tích, tổng hợp và khả năng giải quyết vấn đề.** Dưới hình thức HTHT, người học phải tham gia vào các hoạt động thuyết trình, thảo luận, tranh luận, giải quyết vấn đề... Các hoạt động này đòi hỏi người học phải sáng tạo, logic, linh hoạt và nhạy bén. Người học còn phải đánh giá các hoạt động mà nhóm mình thực hiện để có những điều chỉnh hợp lí. Các hoạt động nêu trên đã giúp người học phát triển tư duy sáng tạo cũng như khả năng phân tích, tổng hợp và khả năng giải quyết vấn đề.

### **3. Quy trình thực hiện kĩ thuật lắp ghép trong HTHT**

HTHT với bản chất là học tập nhóm được diễn ra với quy trình 3 vòng như sau:

**Vòng 1.** SV được chia thành các nhóm nhỏ, gồm 5-6 người (tùy theo nội dung và số lượng thành viên trong lớp). Nhiệm vụ của mỗi nhóm là tìm hiểu về một khía cạnh của chủ đề môn học và trở thành "chuyên gia" trong lĩnh vực đó. Trong nhóm "chuyên gia" này, SV sẽ cùng nhau nghiên cứu và hợp tác để xây dựng nội dung một báo cáo. Mỗi SV đều có trách nhiệm khi trình bày cho nhau về nội dung nghiên cứu.

**Vòng 2.** Khi các SV này đã trở thành "chuyên gia", các nhóm sẽ được chia lại. Mỗi nhóm mới được tạo thành từ những "chuyên gia" của các nhóm trước đó. Nhiệm vụ của mỗi "chuyên gia" là hướng dẫn cho các thành viên khác trong nhóm nội dung mà mình đã nghiên cứu trước đó.

**Vòng 3.** Sau khi mọi "chuyên gia" của nhóm đã trình bày xong, các thành viên trong nhóm đều đã lĩnh hội 5-6 vấn đề mới của bài học và có thể trở về nhóm "chuyên gia" ban đầu để trao đổi, chia sẻ thêm những nội dung mà cá nhân mình đã học hỏi thêm được hoặc lập nhóm với một "chuyên gia" khác để thiết kế bài trình bày của mình.

### **4. Một số đề xuất đối với việc tổ chức các HĐ HTHT**

**1) Tạo hứng thú đối với các HĐ HTHT cho người học.** HĐ học tập mang tính hợp tác sẽ không thành công nếu người học không tham gia hoặc tham gia một cách miễn cưỡng vào các HĐ đó. Vì thế, điều kiện tiên quyết đảm bảo cho sự thành công của HĐ HTHT là hứng thú của người học. Hầu hết người học ở các lớp

học ngoại ngữ đều đã quen và tỏ ra rất hứng thú với các HĐ nhóm. Tuy nhiên, vẫn còn một số tỏ thái độ thờ ơ hoặc bất hợp tác trong các HĐ này.

Một trong những biện pháp hiệu quả để gây hứng thú cho người học đối với HĐ nhóm là tổ chức các trò chơi mang tính hợp tác. Các trò chơi không những gây hứng thú cho người học mà còn giúp cho họ quen với các nguyên tắc hợp tác khi làm việc theo nhóm. HĐ đóng vai, tranh luận cũng góp phần không nhỏ trong việc tạo hứng thú cho người học. GV còn có thể gây hứng thú cho người học qua việc thiết kế các HĐ ngoại khoá sao cho người học vừa cảm thấy hứng thú và thoải mái trong các HĐ đó lại vừa nhận thức được tầm quan trọng của tính hợp tác trong công việc.

**2) Phân nhóm một cách hợp lí.** Vấn đề GV thường gặp khi phân nhóm là người học thích được phân nhóm với những người ngang bằng về trình độ. Điều này có nghĩa là nếu để cho người học tự lập nhóm thì sẽ có sự chênh lệch về trình độ giữa các nhóm và vì thế, nhóm của những người yếu sẽ mất tự tin và khó hoàn thành công việc được giao. Do vậy, tiêu chí để phân nhóm là sự chênh lệch về trình độ giữa các thành viên trong nhóm. GV phải giữ vai trò chủ động trong việc phân nhóm sao cho các thành viên của nhóm được học hỏi lẫn nhau.

**3) Thiết kế và điều khiển tốt các HĐ nhóm.** Các HĐ nhóm phải được thiết kế sao cho các cá nhân thể hiện được trách nhiệm của mình đối với công việc được giao. Một HĐ được thiết kế tốt là HĐ mà sẽ không được hoàn tất nếu thiếu đi sự đóng góp của bất kì thành viên nào trong nhóm. GV cũng có thể chỉ định một người bất kì báo cáo kết quả làm việc của nhóm. Người học sẽ tham gia tích cực hơn vào HĐ nhóm khi họ nhận thức rằng họ chỉ thành công khi cả nhóm thành công và rằng sự thành công của nhóm không thể thiếu đi sự đóng góp của từng cá nhân.

Khi các nhóm làm việc, GV đến từng nhóm để quan sát và hỗ trợ, theo dõi sát sao HĐ của từng nhóm để có thể đưa ra đánh giá chính xác về sự đóng góp của mỗi cá nhân cũng như HĐ chung của cả nhóm. Sau mỗi buổi học, GV yêu cầu người học đánh giá các HĐ mà họ đã tham gia để có những điều chỉnh cần thiết cho các HĐ tiếp theo.

### **5. Tổ chức dạy HTHT trong các học phần ngành Kỹ thuật công nghiệp**

Do đặc thù các học phần ngành *Kỹ thuật công nghiệp* luôn gắn liền với hoạt động thực tiễn, vì vậy, hình thức tổ chức HTHT đặc biệt phát huy hiệu quả khi giảng dạy các nội dung kiến thức cần huy động

những kinh nghiệm thực tiễn khác nhau của số đông người học hay những giờ học có nhiều nội dung kiến thức gần nhau.

Dưới đây là một ví dụ cụ thể về việc triển khai hình thức tổ chức *dạy học hợp tác* trong phần 4.4. Các phương pháp gia công áp lực thuộc Chương 4. Gia công kim loại bằng áp lực trong học phần "Gia công cơ khí", có 5 phương pháp gia công áp lực mà SV cần nắm được: Cán, Kéo, Ép, Rèn, Dập.

Quá trình tổ chức dạy học hợp tác sẽ được GV điều khiển diễn ra theo quy trình 3 vòng như đã trình bày ở trên:

- *Vòng 1.* SV được chia thành 5 nhóm, mỗi nhóm 5 SV (giả thiết lớp học gồm 25 SV). Nhiệm vụ của mỗi nhóm là tìm hiểu về một trong 5 phương pháp gia công áp lực. Trong mỗi nhóm, SV có 15' cùng nhau nghiên cứu và hợp tác để làm rõ nội dung, bản chất, đặc điểm và ứng dụng thực tế của phương pháp gia công được phân công.

- *Vòng 2.* Sau 15' của vòng 1, các nhóm sẽ được chia lại. Mỗi nhóm mới được tạo thành từ 5 cá nhân của 5 nhóm trước đó. Lần lượt từng cá nhân trong nhóm mới hướng dẫn cho các thành viên khác trong nhóm nội dung, bản chất, đặc điểm và ứng dụng của phương pháp gia công mà mình đã được nghiên cứu ở nhóm cũ. Các thành viên còn lại có quyền đưa ra những câu hỏi và trình bày những hiểu biết thực tế của mình để bổ sung. Vòng này diễn ra trong 15'.

- *Vòng 3.* Sau khi vòng 2 hoàn thành, các thành viên trở về nhóm ban đầu của mình. Các nhóm cũng sẽ có 15' để trao đổi, chia sẻ thêm về 5 phương pháp gia công mà cá nhân mình đã lĩnh hội khi tham gia vào nhóm mới.

Để thực hiện thành công hình thức HTHT, GV cần theo dõi một cách tổng quát quá trình làm việc của các nhóm, trợ giúp cho các nhóm gặp khó khăn, uốn nắn và điều chỉnh kịp thời những điểm chưa hợp lý của nhóm, cần giúp SV ý thức được trách nhiệm giữa cá nhân - tập thể và tạo ra môi trường học tập khuyến khích tinh thần hợp tác. Khi đó, bản thân mỗi SV đều cảm thấy rằng họ là một thành viên quan trọng trong lớp và sẽ có động lực để phấn đấu trong học tập.

Qua quá trình HTHT, SV được rèn luyện các KN làm việc độc lập trên tinh thần hợp tác để tự hoàn thiện các kiến thức và KN của mình. Cách thức thảo luận nhóm, trình bày các giải pháp trước tập thể - nhóm - lớp là cơ hội rèn luyện cách diễn đạt, cách giao tiếp, ứng xử và thể hiện bản lĩnh cá nhân.

\*\*\*

Học tập mang tính hợp tác ngày càng trở nên phổ

biến trong nền giáo dục hiện đại. Các kết quả nghiên cứu cho thấy, HĐ học tập mang tính hợp tác không chỉ nâng cao kết quả học tập mà còn tạo hứng thú cho người học, làm cho người học cảm thấy tự tin hơn và giao tiếp được tốt hơn. Tuy nhiên, để tổ chức tốt các HĐ học tập mang tính hợp tác cần phải có những nỗ lực đáng kể của cả người dạy lẫn người học. Việc ứng dụng HTHT hợp lý sẽ đem lại hiệu quả cao trong bối cảnh cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy học cho phù hợp với hình thức ĐT theo học chế tín chỉ hiện nay của ngành *Kỹ thuật công nghiệp* và của các ngành học khác trong quá trình nâng cao chất lượng ĐT tại nhà trường. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Johnson, D. - Johnson, R. **Hứng thú học tập và học thuyết tương thuộc xã hội.** 1998.
2. J. R. & Smith. **The wisdom of teams,** Harvard Business School Press, Boston - Katzenbach, 1993.
3. Bộ GD-ĐT. **Tài liệu tập huấn về phương pháp dạy và học tích cực cho cán bộ quản lý giáo dục cấp Trung ương.** 2010.

#### SUMMARY

*Cooperation Organization in teaching training programs in the industry Engineering industry credit system plays a very important role in the teaching process for students. Posts authors mentioned characteristics of collaborative learning; advantages of collaborative learning process, the procedure of assembling the technical implementation of collaborative learning in order to provide high performance in school activities training*

## Một số biểu hiện cơ bản...

(Tiếp theo trang 30)

#### Tài liệu tham khảo

1. I.A.Cairop, L.V. Dancóp. **Giáo dục học** (Chu Quý dịch). NXB Giáo dục, H. 1959.
2. Lê Thị Thu Hà. **Vấn đề dạy - học trong đào tạo theo học chế tín chỉ và những điều cần quan tâm.** Kỉ yếu hội thảo khoa học, Đại học Huế, 2009.

#### SUMMARY

*Self - discipline in learning of college education students is one of the virtuous character. Internal structure of including: The students have knowledge for their purpose studying, and they always follow to the regulations of school. Furthermore, they not only have good attitude in learning but they also have their self - action in discipline.*